

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 148/2021/HS-ST
Ngày 28-12-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Huyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lăng Thị Lê Thùy;

Bà Lành Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 60/2021/QĐ-TA ngày 06/12/2021, thông báo chuyển ngày xét xử số 21/2021/TB-TA ngày 08/12/2021 đối với bị cáo:

Nông Thanh L, sinh ngày 03/4/1982 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Hồng P (đã chết) và bà Lý Hải Y; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 26/8/2021 của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa thi hành); nhân thân: Tại bản án số 118/2011/HSST ngày 21/11/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); Tại bản án số 101/2008/HSST ngày 18/9/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích theo Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 16/9/2009 của Quốc Hội); ngày 16/12/2009 bị Công an phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 200.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã được xóa tiền sự); bị bắt tạm giam từ ngày 28-8-2021 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Số 24, ngõ K, tổ 2, khối 9, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Chị Nông Thị Vân A, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Số 18, đường V, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Đường N, khối 5, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Bà Lý Hải Y, sinh năm 1952. Nơi cư trú: Thôn C, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/8/2021, Công an phường Đ, thành phố L khi làm nhiệm vụ tại khu vực đường N, phát hiện Nông Thanh L có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra và yêu cầu Nông Thanh L về trụ sở làm việc, Nông Thanh L khai nhận thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố L, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 04 giờ ngày 19/7/2021, Nông Thanh L điều khiển xe máy điện màu xám, không có biển kiểm soát đi từ nhà ở thôn C, xã G, huyện C ra thành phố L với mục đích xem ai sơ hở tài sản để trộm cắp. Khi Nông Thanh L đi đến khu vực xưởng sửa chữa ô tô A T của chị Nông Thị Vân A thuộc tổ 1, khối 8, phường Đ, thành phố L thì phát hiện xưởng không có người trông coi. Nông Thanh L đã sử dụng kim cắt dây buộc lấy trộm 03 chiếc Lazang ô tô cũ đã qua sử dụng và 01 giá sắt để ở trước cửa phía bên phải xưởng cho lên xe mang đi bán cho một người phụ nữ thu mua phế liệu được 650.000 đồng. Số tiền trên Nông Thanh L đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 25/8/2021, Nông Thanh L điều khiển xe máy điện màu xám, không có biển kiểm soát từ nhà ra thành phố L để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực Quốc Lộ 1A gần ngã tư M, phường Đ, thành phố L, Nông Thanh L phát hiện trước cửa quán của chị Hoàng Thị S ở tổ 1, khối 8, phường Đ, thành phố L có để 01 (một) máy ép nước mía bằng kim loại, 01 (một) chiếc chậu bằng inox đường kính 56cm, 01 (một) can dầu ăn nhãn hiệu ORCHID được quây lại bằng lưới sắt B40, Nông Thanh L điều khiển xe máy điện đến trước cửa nhà rồi dừng xe lại và đi vào dùng kim cắt tấm sắt B40 lên lấy toàn bộ số tài sản trên để lên xe máy điện rồi chở chiếc máy ép nước mía và chiếc chậu inox bán cho bà Nguyễn Thị Y, trú tại đường N, khối 5, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là chủ cơ sở thu mua phế liệu được số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), còn can dầu ăn trên đường đi Nông Thanh L đã vứt đi. Số tiền bán tài sản trên Nông Thanh L đã dùng để mua ma túy về sử dụng.

Bản kết luận định giá tài sản số 104/ĐGTSTT, ngày 28/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn đã kết luận giá trị tài sản Nông Thanh L lấy trộm ngày 25/8/2021 của chị Hoàng Thị S là: 01 máy ép nước mía trị giá 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), 01 chậu nhôm đường kính 56cm trị giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), 01 can dầu ăn nhãn

hiệu orchid trị giá 325.000 đồng (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Tổng giá trị là 2.775.000 đồng (hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bản kết luận định giá tài sản số 133/ĐGSTT ngày 20/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn đã kết luận giá trị tài sản Nông Thanh L lấy trộm của chị Nông Thị Vân A là: 03 lazang ô tô cũ đã qua sử dụng của loại xe tải 15 tấn giá trị: 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (một) giá sắt tự chế bằng sắt U16, U17 cao 1,2m tự chế trị giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị là 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 141/CT-VKSTP, ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Thanh L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Thanh L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại chị Hoàng Thị S trình bày: Ngày 25/8/2021 chị ra quán bán hàng tại Quốc lộ 1A, tổ 1, khối 8, phường Đ, thành phố L thì phát hiện tám lưới B40 quây ở sân quán bị cắt đứt và chị bị mất trộm 01 máy ép nước mía, 01 chậu nhôm và 01 can dầu ăn. Qua kiểm tra camera thì phát hiện một nam thanh niên đi xem máy điện đã lấy trộm. Hiện nay chiếc máy ép nước mía và chậu nhôm đã được trả lại cho chị và chị không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Bị hại chị Nông Thị Vân A trình bày: Ngày 19/7/2021 chị ra xưởng sửa chữa ô tô trên đường Quốc lộ 1A, phường Đ, thành phố L thì phát hiện phía bên phải sát tường cửa ra vào của xưởng bị mất 03 chiếc lazang ô tô cũ đã qua sử dụng và 01 giá sắt để kê khi làm nhíp ô tô. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo Nông Thanh L là người trộm cắp số tài sản trên của chị. Quá trình điều tra chị yêu cầu bị cáo phải bồi thường 1.550.000 đồng cho chị. Tại phiên tòa do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Y tại các bản khai và đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: Bà làm nghề thu mua đồng nát, ngày 28/8/2021 bà có mua với nam thanh niên 01 chiếc máy ép nước mía, 01 chậu nhôm với giá là 300.000 đồng. Khi bà mua các tài sản nêu trên thì bà không biết các tài sản này là do phạm tội mà có, bà đã giao nộp cho cơ quan công an. Bà không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo, bà yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lý Hải Y trình bày: Bà là mẹ của bị cáo Nông Thanh L, chiếc xe máy điện nhãn hiệu Slane thu giữ của bị cáo là của bà mua năm 2018 để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo Nông Thanh L sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản bà không biết. Hiện nay chiếc xe máy điện đã được trả lại cho bà, bà không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bổ sung nội dung truy tố về hành vi trộm cắp tài sản ngày 19/7/2021 của chị Nông Thị Vân A giá trị là 1.550.000đ, tổng giá trị tài sản bị cáo đã trộm cắp để truy

tổ là 2.775.000đ + 1.550.000đ = 4.325.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Thanh L phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh có ốp lưng điện thoại màu đen đã qua sử dụng. Về án phí bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo đã thực hiện là sai, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ nhất, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Y vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng và việc thu thập tài liệu chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với Biên bản định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có đủ căn cứ xác định: Ngày 25/8/2021, bị cáo Nông Thanh L đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc máy ép nước mía, 01 chiếc chậu nhôm, 01 can dầu ăn của chị Hoàng Thị S, tổng trị giá trị là 2.775.000 đồng; ngày 19/7/2021 đã trộm cắp 03 chiếc Lazang ô tô cũ đã qua sử dụng và 01 giá sắt tổng trị giá 1.550.000 đồng của chị Nông Thị Vân A. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 4.325.000 đồng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Thanh L phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu dùng cá nhân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây ra ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần và bị cơ quan Công an xử phạt hành chính, tuy đã được xóa tiền án, tiền sự, nhưng xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không yêu cầu bị cáo bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh có ốp lưng điện thoại màu đen cũ đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Thanh L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Thanh L 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh số Imei 1: 869439046850236, số Imei 2: 869439046850228 có ốp lưng điện thoại màu đen, cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Án phí: Bị cáo Nông Thanh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA TP. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTG khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Huyền